

Số: 238 /KH-GDDT

Cần Giờ, ngày 23 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH
Kiểm tra công tác phòng, chống dịch COVID-19
trước và khi học sinh đi học trở lại

Căn cứ Công văn số 469/KH-SGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch kiểm tra công tác phòng, chống dịch COVID-19 trước và khi học sinh đi học trở lại;

Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai Kế hoạch kiểm tra công tác phòng, chống dịch COVID-19 trước và khi học sinh đi học trở lại, tại trường mầm non, tiểu học, chuyên biệt, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung học cơ sở - trung học phổ thông Thạnh An, trung tâm giáo dục nghề nghiệp- giáo dục thường xuyên Cần Giờ và trung tâm ngoại ngữ trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

Rà soát, nắm tình hình chuẩn bị của các trường mầm non, tiểu học, chuyên biệt, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung học cơ sở - trung học phổ thông Thạnh An, trung tâm giáo dục nghề nghiệp- giáo dục thường xuyên Cần Giờ và trung tâm ngoại ngữ trong huyện đón học sinh đi học trở lại trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA

Các trường mầm non, tiểu học, chuyên biệt, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung học cơ sở - trung học phổ thông Thạnh An, trung tâm giáo dục nghề nghiệp- giáo dục thường xuyên Cần Giờ và trung tâm ngoại ngữ trong huyện

III. THỜI GIAN KIỂM TRA

Từ ngày 23 tháng 02 năm 2021 đến hết tuần thứ 2 sau khi học sinh đi học trở lại.

IV. NỘI DUNG KIỂM TRA

- Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19, phân công nhiệm vụ từng thành viên trong Ban Chỉ đạo; Kế hoạch công tác đảm bảo phòng, chống dịch Covid-19; kết quả thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Thực hiện chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại các đơn vị trường học, trung tâm;

- Công tác chuẩn bị cơ sở vật chất phòng, chống dịch Covid-19;

- Phương án thực hiện nguyên tắc 5K của Bộ Y tế;

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện:

- Triển khai kế hoạch kiểm tra công tác phòng, chống dịch COVID-19 trước và khi học sinh đi học trở lại;

- Kiểm tra 100% các trường mầm non, tiểu học, chuyên biệt, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung học cơ sở - trung học phổ thông Thạnh An, trung tâm giáo dục nghề nghiệp- giáo dục thường xuyên Cần Giờ và trung tâm ngoại ngữ trong huyện.

- Phối hợp Phòng Giáo dục Thường xuyên kiểm tra xác suất tất cả các trường mầm non, tiểu học, chuyên biệt, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung học cơ sở - trung học phổ thông Thạnh An, trung tâm giáo dục nghề nghiệp- giáo dục thường xuyên Cần Giờ và trung tâm ngoại ngữ trong huyện.

— Tổng hợp kết quả kiểm tra theo mẫu 01 đính kèm, gửi về phòng Chính trị tư tưởng trước 15g00, ngày thứ sáu hàng tuần qua đường dẫn: <http://bit.ly/baocao-covid>

2. Đối với các đơn vị trường học, trung tâm trong huyện:

- Chuẩn bị các nội dung kiểm tra theo kế hoạch này.

- Tự chấm điểm theo tiêu chí trường học an toàn phòng chống covid 19 (theo bảng tiêu chí đã triển khai đợt trước)

- Thực hiện tự kiểm tra (biên bản đính kèm).

- Nộp bảng tự chấm tiêu chí trường học an toàn phòng chống covid 19 và biên bản tự kiểm tra về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 25/02/2021.

* **Lưu ý:** Các trường có điểm trường thì mỗi điểm phải có bảng chấm và biên bản riêng.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị trường học, các trung tâm trong huyện nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Hiệu trưởng MN,TH,CB,THCS,THPT;
- Hiệu trưởng THCS-THPT Thạnh An;
- Giám đốc TT GDNN-GDTX Cần Giờ;
- Công chức Phòng GDĐT;
- Y tế trường học Phòng GDĐT;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Võ Thị Diễm Phượng

BIÊN BẢN
Kiểm tra tình hình trẻ mầm non đi học trở lại

❖ **Thời gian:** Vào lúc giờ....., ngày tháng..... năm 2021;

❖ **Địa điểm:**

❖ **Thành phần:**

Về phía Sở Giáo dục và Đào tạo:

.....
.....
.....

Về phía đơn vị được kiểm tra:

.....
.....
.....

❖ **Nội dung kiểm tra:**

1. Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19, phân công nhiệm vụ từng thành viên trong Ban Chỉ đạo; Kế hoạch công tác đảm bảo phòng, chống dịch Covid-19; kết quả thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

.....
.....

2. Thực hiện chỉ đạo của Sở GD&ĐT trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại cơ sở giáo dục.

.....
.....
.....
.....
.....

3. Công tác chuẩn bị cơ sở vật chất phòng, chống dịch Covid-19;

.....

.....

.....

4. Tình hình nhận trẻ (hình thức đón trẻ: tại lớp, tại cổng, sân; sĩ số; biểu hiện ở trẻ.....), công tác tổ chức bán trú và các nội dung khác

.....

.....

.....

5. Phương án thực hiện nguyên tắc 5K của Bộ Y tế; lưu ý 2.1 Chuẩn bị cho trẻ rửa tay với xà phòng/nước sát khuẩn, đo thân nhiệt cho trẻ.

.....

.....

.....

6. Kiến nghị của đơn vị được kiểm tra

.....

.....

.....

.....

7. Kết luận của đoàn kiểm tra

.....

.....

.....

.....

Biên bản kết thúc lúcg..... cùng ngày./.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ

ĐOÀN KIỂM TRA

BIÊN BẢN

Kiểm tra tình hình học sinh đi học trở lại

(Dành cho cơ sở giáo dục phổ thông, các loại hình giáo dục khác)

❖ **Thời gian:** Vào lúc giờ....., ngày tháng..... năm 2021;

❖ **Địa điểm:**

❖ **Thành phần:**

Về phía Sở Giáo dục và Đào tạo:

.....
.....
.....

Về phía đơn vị được kiểm tra:

.....
.....
.....

❖ **Nội dung kiểm tra:**

1. Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19, phân công nhiệm vụ từng thành viên trong Ban Chỉ đạo; Kế hoạch công tác đảm bảo phòng, chống dịch Covid-19; kết quả thực hiện Bộ tiêu chí chỉ đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

.....
.....

2. Thực hiện chỉ đạo của Sở GD&ĐT trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại cơ sở giáo dục.

.....
.....
.....

.....

.....

3. Công tác chuẩn bị cơ sở vật chất phòng, chống dịch Covid-19;

.....

.....

.....

4. Phương án thực hiện nguyên tắc 5K của Bộ Y tế;

.....

.....

.....

5. Kiến nghị của đơn vị được kiểm tra

.....

.....

.....

.....

6. Kết luận của đoàn kiểm tra

.....

.....

.....

.....

Biên bản kết thúc lúcg..... cùng ngày./.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ

ĐOÀN KIỂM TRA

Cần Giờ, ngày tháng năm 2020

BẢNG ĐIỂM

Đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19
tại cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
ĐƠN VỊ:

Sst	Tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Biện pháp khắc phục các tiêu chí có điểm thấp	Thẩm định của Ban Chỉ đạo
1	Tiêu chí thành phần 1 (TP1)	Số lượng học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên tập trung tối đa trong một thời điểm tại cơ sở giáo dục phổ thông: - Dưới 500 người: - Từ 500 đến dưới 1000 người: - Từ 1000 đến dưới 2000 người: - Từ 2000 đến dưới 3000 người: - Từ 3000 người trở lên:	10 điểm; 08 điểm; 05 điểm; 03 điểm; 00 điểm.			
2	Tiêu chí thành phần 2 (TP2)	Mật độ học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên tập trung trong phòng học, phòng làm việc - Từ 1 m trở lên - Dưới 1 m	10 điểm 00 điểm			

3	Tiêu chí thành phần 3 (TP3)	Khoảng cách học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên ngoài phòng học, phòng làm việc - Từ 1 m trở lên - Dưới 1m	10 điểm 00 điểm				
4	Tiêu chí thành phần 4 (TP4)	Học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên thường xuyên rửa tay với xà phòng hoặc nước sát khuẩn trước khi vào lớp, có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt cho mỗi người 01 vòi rửa tay có xà phòng/30 người và mỗi phòng học, phòng làm việc đều có đủ nước rửa tay sát khuẩn và mỗi người có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt - Không đủ 01 vòi rửa tay có xà phòng/30 người hoặc có phòng học hay phòng làm việc không có đủ nước rửa tay sát khuẩn hoặc có người không có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt	10 điểm 00 điểm				
5	Tiêu chí thành phần 5 (TP5)	Học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên đeo khẩu trang trong trường Tất cả học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên đeo khẩu trang	10 điểm				

		- Có học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên không đeo khẩu trang	00 điểm			
6	Tiêu chí thành phần 6 (TP6)	Học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ khi vào trường hoặc lớp học				
		Tất cả học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ khi vào trường hoặc lớp học	10 điểm			
		- Có học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên không được kiểm tra nhiệt độ khi vào trường hoặc lớp học	00 điểm			
7	Tiêu chí thành phần 7 (TP7)	Học sinh đi học bằng xe đưa rước				
		Không tổ chức xe đưa rước học sinh	10 điểm			
		- Có tổ chức xe đưa rước học sinh và đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	05 điểm			
		- Có tổ chức xe đưa rước học sinh và không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	00 điểm			
8	Tiêu chí thành phần 8 (TP8)	Tổ chức hoạt động bán trú, cần tin				
		Không tổ chức hoạt động bán trú, cần tin	10 điểm			

		- Có tổ chức hoạt động bán trú, căn tin và đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định - Có tổ chức hoạt động bán trú, căn tin và không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	05 điểm. 00 điểm.			
9	Tiêu chí thành phần 9 (TP9)	Phòng cách ly				
		Có phòng cách ly đúng quy định	10 điểm			
		- Không có phòng cách ly đúng quy định	00 điểm			
10	Tiêu chí thành phần 10 (TP10)	Trường học có học sinh nội trú				
		- Không có học sinh nội trú	10 điểm;			
		- Có học sinh nội trú và đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	05 điểm			
		- Có học sinh nội trú và không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	00 điểm			
	TỔNG CỘNG		100		Tự Đánh giá:	Thẩm định:

ĐOÀN THẨM ĐỊNH

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)

II. ĐÁNH GIÁ:

1. Đánh giá Tiêu chí an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục phổ thông là TCAT:

$$TCAT = (TP1 + TP2 + \dots + TP10)/100.$$

2. Nếu TCAT bằng:

- Từ 90% đến 100%: Mức độ an toàn rất cao (Được tổ chức hoạt động dạy học);
- Từ 70% đến dưới 90%: Mức độ an toàn cao (Được tổ chức hoạt động dạy học, phải kiểm tra định kỳ để khắc phục các hạn chế ở tiêu chí thành phần thấp điểm);
- Từ 50% đến dưới 70%: Mức độ an toàn trung bình (Có thể tổ chức hoạt động dạy học nhưng phải thường xuyên kiểm tra để khắc phục các hạn chế ở các tiêu chí thành phần thấp điểm);
- Từ 30% đến dưới 50%: Mức độ an toàn thấp (Phải có giải pháp đảm bảo an toàn mới được tổ chức hoạt động dạy học);
- Dưới 30%: Mức độ an toàn rất thấp (Không được tổ chức hoạt động dạy học)/.

Cần Giẻ, ngày tháng năm 2020

BẢNG ĐIỂM

**Đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19
tại cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**
ĐƠN VỊ:

Stt	Tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Biện pháp khắc phục các tiêu chí có điểm thấp	Thẩm định của Ban Chỉ đạo
1	Tiêu chí thành phần 1 (TP1)	Số lượng trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên tập trung tối đa trong một thời điểm tại cơ sở giáo dục mầm non: - Dưới 100 người - Từ 100 đến dưới 200 người - Từ 200 đến dưới 300 người - Từ 300 đến dưới 500 người: - Từ 500 người trở lên:	 10 điểm 08 điểm 05 điểm 03 điểm 00 điểm			
2	Tiêu chí thành	Mật độ trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên tập trung trong phòng sinh hoạt, phòng làm việc				

	phần 2 (TP2)	- Từ 1 m trở lên	10 điểm			
		- Dưới 1 m	00 điểm			
3	Tiêu chí thành phần 3 (TP3)	Khoảng cách trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên ngoài phòng sinh hoạt, phòng làm việc				
		- Từ 1 m trở lên	10 điểm			
		- Dưới 1 m	00 điểm			
4	Tiêu chí thành phần 4 (TP4)	Trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên thường xuyên rửa tay với xà phòng hoặc nước sát khuẩn trước khi vào lớp, có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt cho mỗi người				
		01 vòi rửa tay có xà phòng/10 người và mỗi phòng sinh hoạt, phòng làm việc đều có đủ nước rửa tay sát khuẩn và mỗi người có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt	10 điểm			
		- Không đủ 01 vòi rửa tay có xà phòng/10 người hoặc có phòng sinh hoạt hay phòng làm việc không đủ nước rửa tay sát khuẩn hoặc có người không có dụng cụ uống nước sạch riêng biệt	00 điểm			
5	Tiêu chí thành	Giáo viên, cán bộ, nhân viên đeo khẩu trang trong trường				

	phần 5 (TP5)	- Tất cả giáo viên, cán bộ, nhân viên đeo khẩu trang	10 điểm			
		- Có giáo viên, cán bộ, nhân viên không đeo khẩu trang	00 điểm			
6	Tiêu chí thành phần 6 (TP6)	Trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ khi vào trường hoặc phòng sinh hoạt				
		- Tất cả trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên được kiểm tra nhiệt độ khi vào trường hoặc phòng sinh hoạt	10 điểm			
		- Có trẻ em, giáo viên, cán bộ, nhân viên không được kiểm tra nhiệt độ khi vào trường hoặc phòng sinh hoạt	00 điểm			
7	Tiêu chí thành phần 7 (TP7)	Học sinh đi học bằng xe đưa rước				
		Không tổ chức xe đưa rước học sinh	10 điểm			
		- Có tổ chức xe đưa rước học sinh và đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	05 điểm			
		- Có tổ chức xe đưa rước học sinh và không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	00 điểm			
8	Tiêu chí thành phần 8 (TP8)	Tổ chức hoạt động ăn sáng, bán trú				
		- Không tổ chức hoạt động ăn sáng, bán trú	10 điểm			
		- Có tổ chức hoạt động ăn sáng, bán trú	05 điểm			

	và đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định				
	- Có tổ chức hoạt động ăn sáng, bán trú và không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	00 điểm.			
9	Tiêu chí thành phần 9 (TP9)				
	Phòng cách ly				
	Có phòng cách ly đúng quy định	10 điểm			
	- Không có phòng cách ly đúng quy định	00 điểm			
10	Tiêu chí thành phần 10 (TP10)				
	Cơ sở giáo dục mầm non hoạt động sau 16 giờ 30 phút				
	- Không có hoạt động sau 16 giờ 30 phút	10 điểm			
	- Có hoạt động sau 16 giờ 30 phút và đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	05 điểm			
	- Có hoạt động sau 16 giờ 30 phút và không đảm bảo phòng, chống dịch đúng quy định	00 điểm			
	TỔNG CỘNG	100		Tự Đánh giá:	Thẩm định:

ĐOÀN THẨM ĐỊNH

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)

II. ĐÁNH GIÁ:

1. Đánh giá Tiêu chí an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với cơ sở giáo dục mầm non là TCAT:
 $TCAT = (TP1 + TP2 + \dots + TP10)/100$.

2. Nếu TCAT bằng:

- Từ 90% đến 100%: Mức độ an toàn rất cao (Được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ);
- Từ 70% đến dưới 90%: Mức độ an toàn cao (Được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, phải kiểm tra định kỳ để khắc phục các hạn chế ở các tiêu chí thành phần thấp điểm);
- Từ 50% đến dưới 70%: Mức độ an toàn trung bình (Có thể tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ nhưng phải thường xuyên kiểm tra để khắc phục các hạn chế ở các tiêu chí thành phần thấp điểm);
- Từ 30% đến dưới 50%: Mức độ an toàn thấp (Phải có giải pháp đảm bảo an toàn mới được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ);
- Dưới 30%: Mức độ an toàn rất thấp (Không được tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ)/.

